

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 10/2024/DSST
Ngày 06/5/2024

*Vụ: V/v đòi BTTH ngoài HĐ giữa
bà K và ông H.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Anh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế, ông Lê Bá Thành.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lan Hương, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T: Bà Đoàn Thị Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 06/5/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng đã thụ lý số: 02/2016/TLST-DS, ngày 11/01/2016, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-DS, ngày 09/4/2024; quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2024/QĐST-DS, ngày 26/4/2024 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1955 (vắng mặt).

Trú tại: Khu phố Đ, phường H1, thị xã T, B.

Người được bà K ủy quyền: Chị Phùng Thị T1, sinh năm 1979 (có mặt).

Trú tại: Khu phố Đ, phường H1, thị xã T, B.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1964 (vắng mặt).

Trú tại: Khu phố Đ, phường H1, thị xã T, B.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là chị Phùng Thị T1 trình bày:

Khoảng 17h ngày 31/5/2015 mẹ chồng chị là Nguyễn Thị K đang ngồi vét thóc ở rìa đường bê tông của thôn Đ thì ông Nguyễn Văn H đi xe máy kéo xe bò phía sau chở thóc về đi ngược chiều với bà K, do xe máy bị mất phanh nên bánh xe bò bên trái đã va vào tay trái và chân trái bà K làm bà K bị ngã đập lưng vào thành mương cứng bê tông, bị hất tung lên và rơi xuống mương nước. Sau đó ông H và mọi người đưa bà K đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện T khám và cho về nhà ngay trong ngày. Do bà K thấy đau ở vùng lưng, ngày 01/6/2015 gia đình chị đã đưa bà K đi khám, điều trị tại Bệnh viện V từ ngày 01/6/2015 đến ngày 07/6/2015 thì ra viện và tiếp tục điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B từ ngày 07/6/2015 đến ngày 16/6/2015 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định số: 6509/C54 (TT1) ngày 22/7/2015 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an đã kết luận: Bà K bị chấn thương cột sống, vỡ lún thân L1. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 24% sức khỏe.

Chị đã làm đơn đề nghị Công an huyện T giải quyết hành vi của ông Nguyễn Văn H. Ngày 30/10/2015 Công an huyện T đã ra quyết định số 70 về việc không khởi tố vụ án hình sự. Chị đã khiếu nại quyết định số 70 Công an huyện T. Tại quyết định giải quyết khiếu nại số 07 ngày 19/11/2015 của Công an huyện T trả lời vụ việc giải quyết bằng vụ án dân sự.

Hiện nay bà K không đi làm được, không lao động được, tuy nhiên ông H không thăm nom, hỏi han, bồi thường cho bà K đồng nào.

Nay bà K yêu cầu ông Nguyễn Văn H phải bồi thường gồm:

- Tiền viện phí, chi phí khám, chữa bệnh tại bệnh viện V tổng số tiền là: 37.544.000đ.

- Tiền viện phí, chi phí khám, chữa bệnh tại bệnh viện đa khoa tỉnh B tổng số tiền 5.024.000đ.

- Tiền thuốc theo chỉ dẫn của bác sĩ khám lại sau 1 tháng: 3.000.000đ.

- Tiền thuê xe đi lại trong thời gian điều trị, đi khám: 5.000.000đ.

- Tiền mất thu nhập của người thăm nuôi trong thời gian điều trị tại Bệnh viện V là 7 ngày + Bệnh viện đa khoa tỉnh B 9 ngày = 16 ngày x 1 người x 300.000đ/ngày = 4.800.000đ.

- Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị (mẹ tôi làm vàng mã): 16 ngày x 200.000đ/ngày = 3.200.000đ.

- Tiền mất thu nhập sau thời gian điều trị: 3 tháng x 8.000.000đ/tháng = 36.000.000đ.

- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe (sữa + thuốc bổ + canci: 10.000.000đ.

- Tiền tổn thất tinh thần: 20 tháng lương tối thiểu x 1.800.000đ = 36.000.000đ.

Tổng cộng là: 122.568.000đ.

Phía bị đơn là ông Nguyễn Văn H trình bày:

Khoảng 15h ngày 31/5/2015 ông đi xe máy kéo xe bò phía sau chở thóc (trên xe bò có 6 bao, khoảng 2 tạ thóc) đi từ cánh đồng về làng Đ. Khi ông đi cách cổng khoảng 50m thì gặp bà K đang đứng phơi thóc ở phía bên trái hướng ông đi. Ông tiếp tục đi qua bà K khoảng 50m thì thấy có người hô: “có người ngã xuống ruộng”. Ông đổ xe quay lại thì thấy bà K đang ở dưới ruộng, lúc đó có nhiều người chạy ra kéo bà K lên bờ đưa bà K đi cấp cứu. Ông quay lại đi luôn nhưng do quán tính của xe máy khi ông chống chân chống nên xe máy và xe thóc của ông bị trôi xuống ruộng.

Khoảng 3 - 4 ngày sau chị T1 đưa bà K đi Hà Nội mổ đốt sống lưng do bà K bị thoái hóa đốt sống rồi bảo ông lao xe vào bà K làm rạn nứt một đốt sống lưng bà K. Sau đó chị T1 là con dâu bà K làm đơn kiện ông, Công an xã H1 đã thu hồi chiếc xe máy Dream đã cũ BKS ông không nhớ và 01 xe cải tiến, hiện nay Công an xã vẫn chưa trả cho ông 2 chiếc xe trên. Sau khi bà K đi viện ông cũng không sang thăm hỏi, không bồi thường gì.

Sau đó Công an huyện T có ra Quyết định xử phạt hành chính đối với ông số tiền 200.000đ nhưng ông không nộp vì ông không lao xe vào bà K.

Nay bà K yêu cầu ông phải bồi thường cho bà K tiền viện phí, chi phí khám, chữa bệnh, tiền thuốc, tiền mất thu nhập, tiền tổn thất tinh thần.... tổng cộng là 122.568.000đ thì ông không đồng ý vì ông không lao xe vào bà K.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của nguyên đơn là đúng pháp luật. Bị đơn không chấp hành đúng pháp luật, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 6, điều 26; điều 35; điều 144; 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng các điều 584, 585, 586, 588 và 590 Bộ luật dân sự 2015.

Áp dụng Nghị quyết số: 03/2006/NQ-HĐTP, ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 20/12/2026 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị K.

- Buộc ông Nguyễn Văn H phải bồi thường các khoản chi phí liên quan đến điều trị thương tích cho bà Nguyễn Thị K từ 100.000.000đ đến 105.000.000đ.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại đơn khởi kiện, bà Nguyễn Thị K yêu cầu ông Nguyễn Văn H phải bồi thường tổng số tiền 117.356.000đ và mỗi tháng chu cấp cho bà K 3.000.000đ, đây là vụ án đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm và Tòa án nhân dân thị xã T đã thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 6, điều 26; điều 35; điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Khoảng 17h ngày 31/5/2015 bà Nguyễn Thị K đang ngồi vét thóc phơi trên đường bê tông thôn Đ, H1, T, B. Lúc này, ông Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô BKS: 31-546M7 kéo theo một chiếc xe cải tiến chở các bao thóc đi đến. Sau khi xe mô tô kéo theo xe cải tiến của ông H đi đến thì bà K bị ngã xuống mương nước (mương cứng bê tông) cạnh đường. Bà K được mọi người đưa đi cấp cứu, khám và điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện T và về ngay trong ngày 31/5/2015.

Ngày 01/6/2015, do thấy đau tại vùng lưng, bà K được gia đình đưa đến khám và điều trị tại bệnh viện V - Hà Nội đến ngày 07/6/2015 thì ra viện, chuyển đến bệnh viện đa khoa tỉnh B điều trị đến ngày 16/6/2015 thì ra viện. Tại giấy chứng thương số 1762/15/VĐKHTH ngày 01/7/2015 của bệnh viện Hữu nghị V xác định bà K bị vỡ lún thân L1. Bệnh viện đã xử lý mổ cấp cứu phẫu thuật nẹp vis cột sống.

Tại bản kết luận giám định số: 6509/C54 (TT1) ngày 22/7/2015 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an đã kết luận: “Bà Nguyễn Thị K bị chấn thương cột sống, vỡ lún thân L1. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 24%”.

Tại Quyết định số: 70 ngày 30/10/2015 của Công an huyện T không khởi tố vụ án hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay chị Phùng Thị T1 là đại diện theo uỷ quyền của bà Nguyễn Thị K vẫn giữ nguyên yêu cầu ông Nguyễn Văn H phải bồi thường cho bà K tiền viện phí, chi phí khám, chữa bệnh, tiền thuốc, tiền xe đi lại, tiền mất thu nhập, bồi dưỡng, tiền tổn thất tinh thần....tổng cộng là 122.568.000đ. Ông Nguyễn Văn H ông không đồng ý bồi thường vì cho rằng ông không lao xe vào bà K.

Xét thấy, mặc dù ông Nguyễn Văn H không thừa nhận lao xe vào bà K. Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, lời khai người làm chứng, thương tích trên người bà K và các chứng cứ có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17h ngày 31/5/2015 ông Nguyễn Văn H đã điều khiển xe mô tô BKS: 31-546M7 kéo theo một chiếc xe cải tiến chở các bao thóc đi trên đường bê tông thôn Đ, H1, T đã va chạm với bà Nguyễn Thị K đang ngồi vét thóc phơi trên đường bê tông thôn Đ làm bà K bị ngã xuống mương nước (mương cứng bê tông) cạnh đường. Hậu quả bà K bị thương tổn hại 24% sức khỏe.

Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị K yêu cầu ông Nguyễn Văn H phải bồi thường tổng số tiền là 122.568.000đ. Hội đồng xét xử thấy yêu cầu của bà K là cao. Căn cứ vào điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 03/2006/NQ-HĐTP, ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì cần chấp nhận cho bà K những chi phí hợp lý gồm:

- Tiền viện phí, chi phí khám, chữa bệnh tại bệnh viện V tổng số tiền là: 37.544.000đ.

- Tiền viện phí, chi phí khám, chữa bệnh tại bệnh viện đa khoa tỉnh B tổng số tiền 5.024.000đ.

- Tiền thuốc theo chỉ dẫn của bác sĩ khám lại sau 1 tháng: 3.000.000đ.

- Tiền thuê xe đi lại trong thời gian điều trị, đi khám: 4.000.000đ.

- Tiền mất thu nhập của người thăm nuôi trong thời gian điều trị tại Bệnh viện V là 7 ngày + Bệnh viện đa khoa tỉnh B 9 ngày = 16 ngày x 1 người x 300.000đ/ngày = 4.800.000đ.

- Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị (bà K làm vàng mã): 16 ngày x 200.000đ/ngày = 3.200.000đ.

- Tiền mất thu nhập sau thời gian điều trị: 3 tháng x 6.000.000đ/tháng = 18.000.000đ.

- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 10.000.000đ.

- Tiền tổn thất tinh thần: 10 tháng lương tối thiểu x 1.800.000đ = 18.000.000đ.

Tổng cộng là: 103.568.000đ.

Từ những phân tích trên, cần chấp nhận một phần yêu cầu của bà K, buộc ông H phải có nghĩa vụ bồi thường cho bà K tổng số tiền là 103.568.000đ.

Tại phiên tòa hôm nay chị T1 không yêu cầu ông H phải bồi thường tiền chu cấp cho bà K mỗi tháng 3.000.000đ, do vậy không xem xét.

[3] Về vật chứng: Chiếc xe mô tô BKS: 31-546M7 và xe cải tiến do Công an xã H1 đã thu hồi, do thời gian đã lâu (từ năm 2015) hiện không còn ở trụ sở UBND phường H1 và Công an phường H1 nữa, do vậy không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa, ông H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không có lý do, do vậy Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt ông H.

[4] Về án phí: Xét thấy ông H là người cao tuổi, thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1, điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, do vậy cần miễn tiền án phí cho ông H.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ điều 235, 264, 266 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số: 03/2006/NQ-HĐTP, ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao:

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị K.

2. Buộc ông Nguyễn Văn H phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị K tổng số tiền 103.568.000đ (một trăm linh ba triệu, năm trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với số tiền chưa thi hành án theo quy định tại điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30, Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Văn H.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B.
- VKSND tx. T.
- THADS tx. T.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Ngọc Anh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Quế

Vũ Thị Lan Anh

Trần Ngọc Anh

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Năm Trần Huyền Trang

